

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG THPT PHAN ĐÌNH GIÓT



TÍCH HỢP GIÁO DỤC MÔI TRƯỜNG
TRONG MÔN TIẾNG ANH LỚP 10 Ở TRƯỜNG THPT PHAN ĐÌNH GIÓT

Tác giả: Phí Văn Sốp

Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

Đơn vị công tác: Trường THPT Phan Đình Giót

Điện Biên Phủ, tháng 4 năm 2016

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

GV	Giáo viên
HS	Học sinh
PPDH	Phương pháp dạy học
SGK	Sách giáo khoa
THPT	Trung học phổ thông
T	Teacher
Sts	Students

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	1
A. MỤC ĐÍCH, SỰ CẦN THIẾT	3
B. PHẠM VI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN	4
C. NỘI DUNG	5
I. TÌNH TRẠNG GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT	5
II. NỘI DUNG GIẢI PHÁP	5
1. Bối cảnh, động lực ra đời giải pháp	5
1.1. Cơ sở lý luận	5
1.2. Cơ sở thực tiễn	9
2. Mô tả chi tiết bản chất, nội dung của giải pháp	12
2.1. Mục tiêu chung của giải pháp	12
2.2. Tính mới của giải pháp so với giải pháp đã được áp dụng	13
2.3. Nội dung của giải pháp	13
D. KHẢ NĂNG ÁP DỤNG CỦA GIẢI PHÁP	30
E. HIỆU QUẢ, LỢI ÍCH THU ĐƯỢC	31
F. PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA GIẢI PHÁP	33
G. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT	34
TÀI LIỆU THAM KHẢO	35

A. MỤC ĐÍCH, SỰ CẦN THIẾT

Trong bối cảnh thời mở cửa, ngày càng có nhiều các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư sang thị trường Việt Nam, mang lại rất nhiều cơ hội việc làm cho các lao động trẻ. Tuy vậy, nếu không có trình độ Tiếng Anh nhất định, người trẻ Việt không thể giành lấy cơ hội ngàn vàng này. Theo những khảo sát thực tế cho thấy, giữa hai người có năng lực chuyên môn ngang nhau, nhà tuyển dụng chắc chắn sẽ lựa chọn người có thêm khả năng ngoại ngữ, trong đó tiếng Anh là lựa chọn hàng đầu.

Xác định đúng tầm quan trọng của việc học ngoại ngữ nói chung, tiếng Anh nói riêng, nhiều năm qua Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa môn Ngoại ngữ trở thành môn thi bắt buộc để được công nhận tốt nghiệp THPT. Đảng, nhà nước đã quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong các trường phổ thông. Đề án ngoại ngữ Quốc gia 2020 đã đặt mục tiêu đến năm 2020, đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hóa.

Bên cạnh đó, giáo dục tích hợp đang trở thành xu thế tất yếu hiện nay. Môn tiếng Anh cũng như các môn học khác không thể được giảng dạy một cách riêng biệt. Để đạt được những mục tiêu của giáo dục hiện đại, người giáo viên phải biết tích hợp trong môn của mình phần kiến thức, kỹ năng của các môn học, các nội dung khác, trong đó có giáo dục môi trường.

Năm 1987, Hội nghị về môi trường ở Moscow do UNEP và UNESCO đồng tổ chức đã đưa ra kết luận về tầm quan trọng của giáo dục môi trường: *“Nếu không nâng cao được sự hiểu biết của công chúng về những mối quan hệ mật thiết giữa chất lượng môi trường với quá trình cung ứng liên tục các nhu cầu ngày càng tăng của họ, thì sau này sẽ khó làm giảm bớt được những mối nguy cơ về môi trường ở các địa phương cũng như trên toàn thế giới. Bởi vì, hành động của con người tùy thuộc vào động cơ của họ và động cơ này lại*

tùy thuộc vào chính nhận thức và trình độ hiểu biết của họ. Do đó, giáo dục môi trường là một phương tiện không thể thiếu để giúp mọi người hiểu biết về môi trường”.

Theo công văn số 1379/SGDDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2015-2016, một trong những nhiệm vụ cụ thể của giáo dục trung học là phải tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục “... sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai ...”

Trường THPT Phan Đình Giót đóng chân trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ. Tuy nhiên, có đến gần 80% học sinh của trường là con em các dân tộc thiểu số, sinh sống tại các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế – xã hội đặc biệt khó khăn. Sự hiểu biết về môi trường sống, cách thức chung sống bền vững với thiên nhiên là đặc biệt quan trọng vì sau khi tốt nghiệp THPT, các em sẽ mang kiến thức trở lại với bản làng, gia đình mình, từ đó tác động tích cực lên cộng đồng dân cư, giúp công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên có những chuyển biến tích cực hơn.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn tiếng Anh nói riêng, chất lượng giáo dục toàn diện nói chung, tôi đã nghiên cứu, áp dụng thử nghiệm và bước đầu đã đạt được một số kết quả nhất định với sáng kiến ***“Tích hợp giáo dục môi trường trong môn tiếng Anh lớp 10 ở Trường THPT Phan Đình Giót”.***

B. PHẠM VI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Nội dung: Sáng kiến đề xuất một số biện pháp tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong môn tiếng Anh lớp 10, hệ 7 năm, Ban cơ bản.
- Đối tượng áp dụng: Học sinh lớp 10A10 Trường THPT Phan Đình Giót.
- Thời gian áp dụng: Năm học 2015-2016.

C. NỘI DUNG

I. TÌNH TRẠNG GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT

Chương trình tiếng Anh lớp 10 được biên soạn thành các chủ điểm (theme-based curriculum). Đó là các chủ điểm: Personal Information; Education; Community; Nature and Environment; Recreation; People and Places. Trong đó, chủ điểm Nature and Environment bao gồm 3 đơn vị bài học: Unit 9: Undersea World; Unit 10: Conservation; Unit 11: National Parks. Sau các đơn vị bài học này là phần Test Yourself D và học sinh sẽ được làm một bài kiểm tra 45 phút. Như vậy, trong chương trình tiếng Anh lớp 10 có cả một chủ điểm nói về môi trường, bảo tồn thiên nhiên. Tuy nhiên, giáo viên tiếng Anh hiện vẫn chủ yếu chú trọng dạy các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết thông thường mà chưa quan tâm nhiều đến việc tích hợp bổ sung cho học sinh những kiến thức về tình hình môi trường sống, sự nóng lên toàn cầu và nước biển dâng, sự biến đổi khí hậu và những hậu quả của nó, sự cạn kiệt các nguồn tài nguyên thiên nhiên ... Chính vì lẽ đó, mục đích giáo dục bị xem nhẹ, học sinh có thể tham gia tích cực vào bài học nhưng chưa được khuyến khích kịp thời và vì thế các em chưa thực sự chủ động, sáng tạo, ít thấy hứng thú với bài học.

II. NỘI DUNG GIẢI PHÁP

1. Bối cảnh, động lực ra đời giải pháp

1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1. Môi trường và giáo dục môi trường

Môi trường là tập hợp tất cả các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người, ảnh hưởng tới con người và tác động đến các hoạt động sống của con người như: Không khí, nước, độ ẩm, sinh vật, xã hội loài người và các thể chế.

Hội nghị quốc tế về Giáo dục môi trường của Liên hợp quốc tổ chức tại Tbilisi vào năm 1977 đã đưa ra khái niệm: *“Giáo dục môi trường có mục đích làm cho cá nhân và các cộng đồng hiểu được bản chất phức tạp của môi trường tự nhiên và môi trường nhân tạo là kết quả tương tác của nhiều nhân tố sinh học, lý học, xã hội, kinh tế và văn hóa; đem lại cho họ kiến*

thức, nhận thức về giá trị, thái độ và kỹ năng thực hành để họ tham gia một cách có trách nhiệm và hiệu quả trong phòng ngừa và giải quyết các vấn đề môi trường và quản lý chất lượng môi trường”.

1.1.2. Tích hợp

Tích hợp (Tiếng Anh là Integration) có nguồn gốc từ tiếng La tinh: Integration với nghĩa là xác lập cái chung, cái toàn thể, cái thống nhất trên cơ sở những bộ phận riêng lẻ.

Theo từ điển Tiếng Anh-Anh (Oxford Advanced Learner's Dictionary), từ Intergrate có nghĩa là kết hợp những phần, những bộ phận với nhau trong một tổng thể. Những phần, những bộ phận này có thể khác nhau nhưng tích hợp với nhau.

Theo một số tác giả, *“Tích hợp có nghĩa là những kiến thức, kỹ năng học được ở môn học này, phần này của môn học được sử dụng như những công cụ để nghiên cứu học tập trong môn học khác hoặc trong các phần khác của cùng một môn học”.*

Theo Drake and Burns (2004), các mức độ tích hợp có thể khác nhau, nhưng nhìn chung, có thể chia thành 3 mức độ tích hợp. Đó là: *Tích hợp đa môn* (Multidisciplinary Integration); *Tích hợp liên môn*: Interdisciplinary Integration; *Tích hợp xuyên môn* (Transdisciplinary Integration).

- *Tích hợp đa môn (The Multidisciplinary Integration):*

Các cách tiếp cận tích hợp đa môn tập trung trước hết vào các môn học. Các môn liên quan với nhau có chung một định hướng về nội dung và PPDH nhưng mỗi môn lại có một chương trình riêng. Tích hợp đa môn được thực hiện theo cách tổ chức các chuẩn từ các môn học xoay quanh một chủ đề, đề tài, dự án, tạo điều kiện cho người học vận dụng tổng hợp những kiến thức của các môn học có liên quan.

- *Tích hợp liên môn (Interdisciplinary Integration):*

Theo cách tiếp cận tích hợp liên môn, giáo viên tổ chức chương trình học tập xoay quanh các nội dung học tập chung: Các chủ đề, các khái niệm, và kỹ năng liên ngành/môn. Họ kết nối các nội dung học tập chung nằm trong các môn học để nhấn mạnh các khái niệm và kỹ năng liên môn. Các môn học

có thể nhận diện được, nhưng họ cho rằng ít quan trọng hơn so với cách tiếp cận tích hợp đa môn.

Tích hợp liên môn còn được hiểu như là phương án trong đó nhiều môn học liên quan được kết lại thành một môn học mới với một hệ thống những chủ đề nhất định xuyên suốt qua nhiều cấp lớp. Ví dụ như các môn Địa lý, Lịch sử, Sinh học, Công dân giáo dục, Hoá học, Vật lý được tích hợp thành môn “Nghiên cứu xã hội và môi trường” ở chương trình giáo dục bậc tiểu học tại một số quốc gia.

- Tích hợp xuyên môn (Transdisciplinary Integration):

Trong cách tiếp cận tích hợp xuyên môn, giáo viên tổ chức chương trình học tập xoay quanh các vấn đề và quan tâm của người học. Học sinh phát triển các kỹ năng sống khi họ áp dụng các kỹ năng môn học và liên môn vào ngữ cảnh thực tế của cuộc sống. Hai con đường dẫn đến tích hợp xuyên môn: Học tập theo dự án (project-based learning) và thương lượng chương trình học (negotiating the curriculum).

1.1.3. Tích hợp giáo dục môi trường

Tích hợp giáo dục môi trường vào môn học là sự kết hợp một cách có hệ thống các kiến thức giáo dục môi trường và kiến thức môn học thành một nội dung thống nhất, gắn bó chặt chẽ với nhau dựa trên những mối liên hệ về lý luận và thực tiễn được đề cập trong bài học, chú ý không phải là ghép thêm vào chương trình giáo dục như là một bộ môn riêng biệt hay một chủ đề nghiên cứu.

Giáo dục môi trường phải trang bị cho học sinh một hệ thống kiến thức về môi trường và kỹ năng bảo vệ môi trường phù hợp với tâm lý, lứa tuổi. Nội dung giáo dục môi trường phải chú ý khai thác tình hình thực tế môi trường của từng địa phương.

Một số điểm cần lưu ý khi tích hợp giáo dục môi trường vào môn học:

- Đảm bảo đặc trưng của môn học về phương pháp và nội dung. Việc tích hợp giáo dục môi trường không được làm thay đổi phương pháp đặc trưng cho từng kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết.

- Việc dạy học tích hợp không được làm tăng nội dung học tập, dẫn đến quá tải. Đảm bảo cho học sinh vừa nắm kiến thức ngôn ngữ chung vừa tăng thêm kiến thức về môi trường.

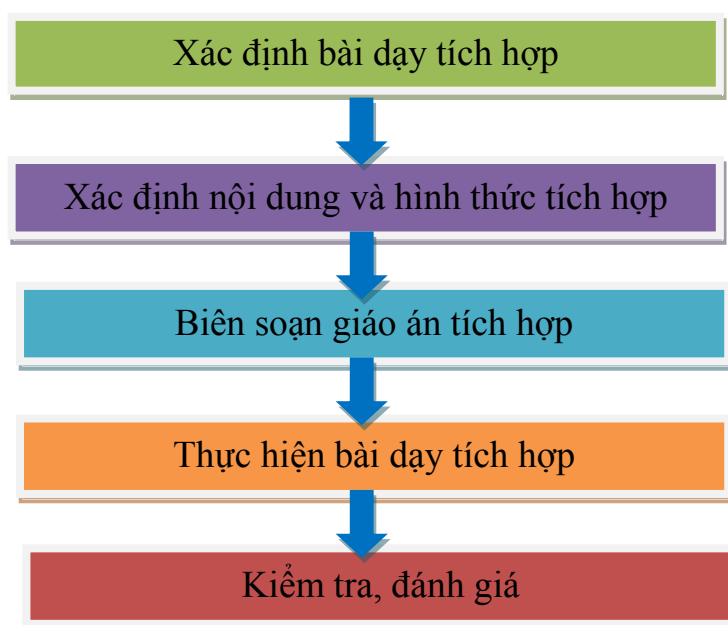
- Đảm bảo tính hấp dẫn, vừa sức đối với đối tượng học sinh cụ thể của nhà trường, đồng thời phải phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện cụ thể về cơ sở vật chất, không chồng chéo với các hoạt động khác.

Việc tích hợp giáo dục môi trường trong môn tiếng Anh có thể được phân chia thành các loại chủ yếu sau đây:

- Mức độ tích hợp toàn phần: Mục tiêu và nội dung của bài học phù hợp hoàn toàn với mục tiêu và nội dung giáo dục môi trường. Với những bài này trong quá trình dạy học chúng ta thực hiện lồng ghép giáo dục môi trường vào toàn bộ nội dung của bài.

- Mức độ tích hợp một phần hoặc mức độ liên hệ: Trong bài học chỉ có một phần có mục tiêu và nội dung giáo dục môi trường hoặc kiến thức môi trường không được đưa vào mục tiêu bài dạy. Nhưng dựa vào nội dung bài học, giáo viên có thể bổ sung kiến thức kỹ năng bảo vệ môi trường.

- Quy trình dạy học tích hợp cần được thực hiện theo các bước sau đây:



Hình 1. Quy trình tổ chức dạy học tích hợp

1.2. Cơ sở thực tiễn

1.2.1. Tình hình môi trường thế giới

Hiện nay môi trường đang bị đe dọa trầm trọng vì các nhà máy, công trình, xưởng sản xuất mỗi ngày thải ra ngoài môi trường rất nhiều khí thải, chất thải nguy hại, dẫn đến môi trường bị ô nhiễm. Các vấn đề nghiêm trọng mà trái đất đang phải chống chọi, đối mặt được liệt kê cụ thể như sau: Nguồn nước đang bị khan hiếm; Nạn phá rừng; Sự biến đổi khí hậu toàn cầu và nước biển dâng; Hóa chất, chất thải độc hại và kim loại nặng ...



Phá rừng làm biến đổi khí hậu. (Ảnh minh họa)

1.2.2. Tình hình môi trường ở Việt Nam

Theo đánh giá mới đây của Ngân hàng thế giới tại Việt Nam, với 59 điểm trong bảng xếp hạng chỉ số hiệu quả hoạt động môi trường, Việt Nam đứng ở vị trí 85/163 các nước được xếp hạng. Các nước khác trong khu vực như Philippines đạt 66 điểm, Thái Lan 62 điểm, Lào 60 điểm, Trung Quốc 49 điểm, Indonesia 45 điểm,... Còn theo kết quả nghiên cứu khác vừa qua tại Diễn đàn Kinh tế thế giới Davos, Việt Nam nằm trong số 10 quốc gia có chất lượng không khí thấp và ảnh hưởng nhiều nhất đến sức khỏe.



Môi trường đang bị ô nhiễm nặng nề tại các đô thị Việt Nam (Ảnh minh họa)

Dưới đây là một số vấn đề nghiêm trọng của tình hình môi trường ở nước ta hiện nay: Rừng tiếp tục bị thu hẹp; Đa dạng sinh học bị ảnh hưởng nghiêm trọng; Ô nhiễm sông ngòi; Bãi rác công nghệ và chất thải; Ô nhiễm từ sản xuất nông nghiệp; Ô nhiễm ở các làng nghề; Khai thác khoáng sản quá mức; Ô nhiễm không khí; Hạn hán và ngập mặn

1.2.3. Sơ lược về chương trình tiếng Anh lớp 10

Như đã giới thiệu ở phần trên, Chương trình tiếng Anh lớp 10 được biên soạn thành các chủ điểm (theme-based curriculum: Personal Information; Education; Community; Nature and Environment; Recreation; People and Places. Trong đó, chủ điểm Nature and Environment bao gồm 3 đơn vị bài học: Unit 9: Undersea World; Unit 10: Conservation; Unit 11: National Parks. Hệ thống từ vựng, nội dung các bài đọc, các đoạn nghe, ngữ liệu để rèn kỹ năng nói và viết đều xoay quanh các vấn đề về môi trường, nguồn tài nguyên thiên nhiên trên thế giới và ở Việt Nam.

1.2.4. Sơ lược về việc tích hợp giáo dục môi trường trong giảng dạy môn tiếng Anh lớp 10 ở Trường THPT Phan Đình Giót

a) Về phía giáo viên

Trường THPT Phan Đình Giót là cơ sở giáo dục bậc THPT được thành lập năm 2000. Tuy là một trường đóng trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, nhưng đa số học sinh của trường là con em đồng bào các dân tộc thiểu số. Gần 80% học sinh đến từ các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đội ngũ giáo viên tiếng Anh bao gồm 7 thầy cô giáo, trong đó có 2 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 4 giáo viên giỏi cấp trường, 1 giáo viên xếp loại giảng dạy khá. 100% giáo viên đã đạt trình độ ngôn ngữ C1 theo khung tham chiếu 6 bậc ngôn ngữ của Châu Âu. Tuy vậy, dạy học tích hợp là vấn đề mới, chưa được đưa ra thảo luận nhiều trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Việc tích hợp các nội dung trong chương trình giảng dạy còn chưa được thể hiện rõ nét, nhiều giáo viên còn lúng túng trong phương pháp dạy học tích hợp, chưa cuốn hút được học sinh tham gia trong việc chuẩn bị bài trước khi học mà mới dừng lại ở việc truyền thụ từ vụng, giảng dạy nội dung trọng tâm của từng tiết học, giao bài tập về nhà cho học sinh chỉ gói gọn trong việc học từ mới, làm các dạng bài tập trong sách giáo khoa.

Chính vì những lý do trên, mục tiêu giáo dục chung trong những tiết học có ngữ liệu về bảo vệ môi trường còn chưa được chú trọng. Giáo viên chưa biết cách kết hợp giữa giáo dục về ý thức, thái độ, kỹ năng bảo vệ môi trường với những nội dung cụ thể của bài học.

b) Về phía học sinh

Ưu điểm: Đa số học sinh ngoan ngoãn, lễ phép, thực hiện khá nghiêm túc các yêu cầu của giáo viên. Nhiều học sinh ở nội trú trong trường hoặc trọ học ngay gần trường, điều này giúp giáo viên có thể huy động học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp một cách khá thuận tiện.

Đa số các em ham hiểu biết, hứng thú với những điều mới lạ, nhiệt tình ủng hộ nếu giáo viên thay đổi cách thức tổ chức các hoạt động trên lớp.

Kiến thức thực tế về môi trường của các em khá đa dạng, có những hiểu biết cụ thể về môi trường sống ở nhiều khu vực còn khá xa lạ đối với chính

giáo viên do các em có gia đình ở nhiều vùng xa, vùng khó khăn khác nhau trong tỉnh.

Hạn chế: Như đã nêu trên, đa số học sinh của trường là học sinh người dân tộc thiểu số. Các em đến từ các trường THCS vùng đặc biệt khó khăn của huyện Điện Biên, huyện Điện Biên Đông và các huyện khác. Vốn kiến thức ngôn ngữ, kỹ năng nghe, nói, đọc, viết của các em đều rất hạn chế. Một số lượng không nhỏ học sinh rụt rè, nhút nhát, chỉ ngồi yên lặng, cầm cúi ghi chép trong các tiết học mà không tham gia vào các hoạt động học tập do giáo viên tổ chức. Có em không nói gì khi được hỏi, chỉ lắc đầu hoặc trả lời “Em không biết”.

Tuy vậy, nếu biết động viên các em kịp thời, biết thiết kế các hoạt động học tập phù hợp với đối tượng, biết giao nhiệm vụ chuẩn bị bài trước, giao bài tập sau tiết dạy vừa sức với các em thì sự hứng thú, chủ động trong học tập của các em sẽ nâng lên rõ rệt.

2. Mô tả chi tiết bản chất, nội dung của giải pháp

2.1. Mục tiêu chung của giải pháp

Tích hợp giáo dục môi trường trong môn tiếng Anh lớp 10 ở Trường THPT Phan Đình Giót nhằm góp phần đạt được mục tiêu giáo dục chung, trong đó chú trọng đến việc trang bị cho học sinh kiến thức về môi trường, giúp các em có những kỹ năng cơ bản để bảo vệ môi trường, để các em có thể trở thành những tuyên truyền viên nhỏ tuổi trong gia đình, cộng đồng. Bên cạnh đó, việc tích hợp giáo dục môi trường vào chương trình tiếng Anh lớp 10 còn giúp cho việc học tiếng Anh trở lên thú vị hơn, gần gũi hơn với học sinh, tạo được sự hứng thú, giúp các em tham gia nhiệt tình hơn vào các hoạt động học tập. Những ngữ liệu về môi trường sẽ giúp các em tự tin hơn trong các hoạt động nói, viết, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy môn tiếng Anh nói riêng, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường nói chung.

2.2. Tính mới của giải pháp so với giải pháp đã được áp dụng

Điểm mới quan trọng của đề tài là việc dạy kiến thức ngôn ngữ, rèn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết thông qua các ngữ liệu về môi trường, trong đó cung cấp thêm, bổ sung thêm cho học sinh kiến thức chung về môi trường, giáo dục cho các em ý thức bảo vệ môi trường, ý thức giữ gìn, bảo tồn các loài sinh vật, sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên thiên nhiên đang dần bị cạn kiệt.

Đề tài đề xuất cách thức thực hiện tích hợp giáo dục môi trường trong chương trình tiếng Anh lớp 10 bao gồm:

- Thiết kế nhiệm vụ để HS chuẩn bị trước ở nhà trước khi bước vào bài học.
- HS sử dụng kiến thức về môi trường để tham gia các hoạt động học tập trên lớp.
- Thực hiện việc giáo dục cuối mỗi tiết học, đưa ra những vấn đề để HS suy nghĩ về bảo vệ môi trường.
- Đổi mới kiểm tra, đánh giá để thúc đẩy sự tiến bộ của HS.

Việc giảng dạy tiếng Anh thông qua các hoạt động chuẩn bị bài trước khi học sẽ cuốn hút các em học sinh nghiên cứu bài trước, sưu tầm tài liệu, ngữ liệu phục vụ tiết học. Bên cạnh đó, giáo viên đưa ra những đề tài, câu hỏi để HS suy ngẫm, thực hiện sau khi học. Từ đó, giúp quá trình học tập môn tiếng Anh trở lên phong phú hơn, giúp các em rèn luyện phương pháp tự học.

Các hoạt động được thiết kế phải phù hợp với đối tượng học sinh, nhiệm vụ giao cho các em phải vừa sức, việc đánh giá kết quả của HS phải đa dạng, gắn với nội dung các nhiệm vụ đã giao cho các em.

2.3. Nội dung của giải pháp

2.3.1. Thiết kế các bài tập giao cho học sinh chuẩn bị ở nhà trước bài học

- *Mục đích:* Việc giao nhiệm vụ chuẩn bị bài trước sẽ giúp học sinh chủ động, phát huy tính tích cực, sáng tạo và rèn phương pháp tự học cho học sinh. Khi nhiệm vụ được giao theo nhóm, các em sẽ có cơ hội rèn luyện kỹ

năng làm việc nhóm, tăng cường sự gắn kết trong nhóm nói riêng, tập thể lớp nói chung.

Việc các em được chuẩn bị một số nội dung trước khi học bài mới sẽ giúp các em tăng sự tự tin, các em sẽ thấy hào hứng hơn khi tham gia các hoạt động của bài mới vì các em thấy bản thân đã có những kiến thức nền cơ bản về vấn đề sắp được nhắc tới.

- *Yêu cầu:* Bài tập giao cho học sinh chuẩn bị ở nhà cần được thiết kế vừa sức, đảm bảo có liên quan chặt chẽ với nội dung bài học hoặc nhằm giúp học sinh có thêm hiểu biết chuẩn bị tiếp thu bài học.

- *Cách thức thực hiện:*

Đối với 3 đơn vị bài học trong chương trình tiếng Anh lớp 10 bao gồm: Unit 9: Undersea World; Unit 10: Conservation; Unit 11: National Parks, chúng ta có thể sử dụng dạng tích hợp toàn phần. Ở những đơn vị bài học này, giáo viên cần thiết kế nhiệm vụ để học sinh chuẩn bị trước từng Unit, hoặc trước khi bước vào cả Chủ điểm Nature and Environment, các em sẽ sử dụng kết quả đó để tham gia các hoạt động học tập trên lớp. Từ việc cung cấp kiến thức về môi trường, giáo viên cần định hướng cho học sinh về thái độ đối với môi trường sống, cung cấp cho các em một số kỹ năng giúp các em có thể chung tay bảo vệ môi trường sống nơi các em học, nơi các em cư trú.

Dưới đây là một số ví dụ về nhiệm vụ chuẩn bị bài trước khi học:

a) Unit 9: Undersea World

** Preparation for Lesson 1. Reading*

- Write the names of the oceans of the world.
- What percentage of the earth's surface is covered by seas and oceans?
- What are differences between bays and gulfs?
- Find the names of these animals:



** Preparation for Lesson 2. Speaking*

- Each group of six Sts prepares one picture showing a threat to the health of the oceans.

** Preparation for Lesson 3. Listening*

- Find information about whales: their average length, weight, their favourite feeding grounds.

- Find some pictures of whales.

- Find some pictures of people hunting for whales.

b) Unit 10. Conservation

** Preparation for Lesson 1. Reading*

- Why are there more and more frequent floods in the mountainous areas of Vietnam?

- What percentage of Vietnam is covered by forests nowadays?

** Preparation for Lesson 3. Listening*

- When may forests easily catch fires?

- Find some causes of forest fires and the consequences.

c) Unit 11: National Parks

** Preparation for Lesson 1. Reading*

- Find the names of some national parks in Vietnam.

- What are national parks established for?

** Preparation for Lesson 3. Listening*

- Find information about Cuc Phuong National Park: Its area, its most famous trees, the distance from Hanoi to Cuc Phuong, ...

2.3.2. Huy động sự hiểu biết về môi trường của học sinh để các em tham gia các hoạt động học tập

- *Mục đích:* Phát huy sự hiểu biết về môi trường của HS để tham gia các hoạt động học tập trên lớp. Từ đó giúp các em tự tin, nhiệt tình tham gia các hoạt động để phát triển kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- *Yêu cầu:* Kiến thức được sử dụng phải liên quan chặt chẽ với nội dung bài học hoặc làm nền tảng để HS tìm hiểu bài học.

- *Cách thức thực hiện:*

Trong các bài giảng, giáo viên cần gợi mở để học sinh sử dụng những hiểu biết của mình về môi trường để tham gia các hoạt động học tập. Các hoạt động phần “Warm up” hoặc trong phần “Before you ...” có thể phát huy tốt những kiến thức về môi trường của học sinh.

Dưới đây là một số ví dụ về các hoạt động học tập được thiết kế trong các giờ dạy tích hợp giáo dục môi trường:

a) Hoạt động khởi động Unit 10: Conservation – Lesson 2. Speaking

T asks Sts to look at this picture and answer some questions:

- Where can you see elephants like these?
- Do they have enough food?
- Do they suffer from dangerous diseases?
- Do they feel happy?



Học sinh dùng hiểu biết về vườn thú kiêu cũ để trả lời các câu hỏi của giáo viên. Từ đó, giáo viên dẫn dắt học sinh đến sự cần thiết phải thiết lập các

vườn thú kiểu mới mà ở đó các loài động vật được chăm sóc tốt hơn, chúng có sự tự do nhiều hơn trong môi trường gần hơn với tự nhiên.

b) Phần Warm up và Before you listen của Unit 10: Conservation – Lesson 3. Listening

HS quan sát 2 bức tranh khác nhau về rừng (trước và sau khi xảy ra đám cháy) và nói lên lý do tạo ra sự khác biệt: Cháy rừng.

Từ các bức tranh này, GV dẫn dắt để HS tiếp tục hoạt động “Before you listen” và khai thác đề dạy từ mới.

(Xem cụ thể trong ví dụ minh họa 2).

HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi: What are the causes of a forest fire?



Sau đó, GV khai thác bức tranh về đám cháy rừng để dạy từ mới.

c) Hoạt động khởi động Unit 11: National Parks – Lesson 3. Listening

T divides the class into three groups. Each group has to answer one question about Cuc Phuong National Park.



Q1: Where is Cuc Phuong National Park?

Q2: When is the best time to visit Cuc Phuong National Park?

Q3: What can you see in Cuc Phuong National Park?

Học sinh sử dụng kiến thức đã học trong Lesson 1. Reading và những hiểu biết của bản thân, sự chuẩn bị bài trước khi đến lớp, cùng nhau thảo luận để đưa ra câu trả lời chung cho cả nhóm.

2.3.3. Đặt ra các vấn đề để học sinh suy nghĩ cuối bài học, qua đó giáo dục ý thức bảo vệ môi trường

- *Mục đích:* Giáo dục cho các em HS ý thức bảo vệ môi trường, giáo dục để các em có thái độ đúng đắn đối với những hành động gây hại cho môi trường, đối với những người thực hiện các hành động gây hại đó, cung cấp thêm cho các em một số kỹ năng cơ bản bảo vệ môi trường.

- *Yêu cầu:* Việc đưa ra các vấn đề để HS suy nghĩ sau bài học cần gắn liền với nội dung bài học, đảm bảo không gây quá tải cho các em.

- *Cách thức thực hiện:*

Sau mỗi bài học, trong phần “After you ...”, giáo viên có thể thiết kế một số câu hỏi, một số nhiệm vụ nhỏ nhằm giáo dục cho học sinh ý thức bảo vệ môi trường, giúp các em khắc sâu về nội dung bài học, mở rộng thêm và đôi khi nhấn mạnh lại một số kỹ năng cần thiết cho các em.

Dưới đây là một số ví dụ:

a) Unit 9 – Lesson 1. Reading

- Which are more important for the oceans, oversized animals or tiny ones?

- What would happen if small animals and plants of the sea disappeared?

b) Unit 9 – Lesson 3. Listening

- What should we do to protect whales?

A. Stop buying products made of whales.

- B. Ask the International Whaling Commission to stop most whaling.
- C. Tell your family members and friends all you know about whales.
- D. All of the above.

c) Unit 10 – Lesson 1. Reading

- What can you do to protect our forests?
- Do you think that we should plant young trees in the place where a big tree is cut down?
- What benefits can you and your family gain from forests?

d) Unit 10 – Lesson 3. Listening

- What can cause a forest fire?
- A. A burning cigarette.
- B. A campfire.
- C. A fire set by ethnic people to clear land for farming.
- D. All of the above.
- What should we do to put out a campfire?
- Should we set a campfire near a heap of dry leaves?

e) Unit 11 – Lesson 1. Reading

- What will happen if more toxic chemicals are released into our streams and rivers?
- Should people use a lot of pesticides and herbicides? Why or why not?

f) Unit 11 – Lesson 3. Listening

- What can local people live on if they do not cut trees down in the forests?
- A. They can live on ecotourism.
- B. They can sell handmade souvenirs.
- C. They can provide some services for tourists.
- D. All of the above.

Dưới đây là 2 ví dụ minh họa giáo án tiết dạy tích hợp giáo dục môi trường trong chương trình tiếng Anh lớp 10 đã được thực hiện tại Trường THPT Phan Đình Giót năm học 2015-2016:

Ví dụ minh họa 1:

UNIT 9: UNDERSEA WORLD

LESSON 2: SPEAKING

I. Aims

To help students develop speaking skills.

II. Objectives

By the end of the lesson, students will be able to:

1. Knowledge:

- Know some new words about the problems that the oceans have today.

- Use "*Should*" to express advice to someone.

- Talk about some ways to protect the oceans.

2. Skills:

- Develop speaking skills such as saying what we should or should not do, talking about consequences and possible solutions to some problems that the oceans have to face.

- Report to the class what Sts have discussed in groups.

3. Attitude:

- Apply the knowledge of environment to learn English, especially through advice what someone should or should not do to protect the undersea world.

- Be aware of some kinds of pollution that the oceans have to face nowadays.

- Develop appropriate attitudes to the environment: They should criticise those who pollute the oceans, do something to help protect the oceans.

III. Teaching aids

- Lesson plan, pictures.
- Projector, chalk, board, textbooks.

IV. Procedure:

1. Checking Sts' attendance (1'): 10A10:
2. Checking the old lesson (3'):



T shows Sts a map of the world then asks them some questions:

- How many oceans are there in the world? What are they?
- What would happen if the sea biodiversity were not maintained?

3. New lesson

Teacher's activities	Students' activities and lesson contents
I. Warm up (5') Applying knowledge of the environment to talk about some problems that the oceans have today. - Sts may answer in Vietnamese. T helps Sts to tell the problems in English.	I. Warm up - Look at the pictures and tell what problems we have to face. 

II. Before you speak (10')

T uses the above mentioned pictures to preteach some new words.

(Giáo viên tiến hành dạy từ mới theo đặc trưng bộ môn)

* T gives two examples and then asks Sts to tell the form



* **Expected answers:**

1. Animals are trapped in nets.
2. People fish for endangered species.
3. There is a shortage of water.
4. People use a lot of toxic chemicals.
5. People throw a lot of plastic bags.

II. Before you speak

1. New words

- rubbish (n): rác thải
- fishing line (n): dây câu
- pollute (v): gây ô nhiễm
- dispose (v) of sth: vứt bỏ
- herbicide (n): thuốc diệt cỏ
- pesticide (n): thuốc trừ sâu

(Học sinh tiến hành các bước học từ mới theo đặc trưng bộ môn)

* Every student finds an action that he/she thinks is the most important.

2. Structure

with “should”: 1. We should use water sparingly. 2. People should not fish for species that are limited.	S + should/should not + V_{inf}. * Sts work in pairs to take turn to say what we should or should not do.
III. While you speak (20’) * T asks Sts to show the result of their homework. * T asks Sts to find some consequences that might occur: <i>Eg: Beaches are filled with rubbish. This makes the beaches ugly, makes the sea polluted and reduces the number of tourists.</i> * T asks Sts to find some possible solutions to the problem using “should”: <i>Eg: We should put dustbins in some places, raise the awareness of tourists, clean the beaches on Sundays.</i>	III. While you speak 1.Task 2: * Sts use the result of their homework: Pictures showing threats to the health of the oceans.  * Sts work in groups of 6 to discuss about the consequences that might occur and try to find some possible solutions.

* T asks one student of each group to report what the group has discussed.	2. Task 3: * One representative of each group reports to the class what they have discussed. * Other Sts listen to the representatives.
IV. After you speak (5') * T asks other Sts to give remarks and gives comments on the job.	IV. After you speak * Sts give remarks on their friends' job.
V. Homework (1'): T assigns homework to Sts	V. Homework: - Write about one threat to the health of the oceans, the consequences and some possible solutions. - Prepare for the next lesson: Find information about whales.

Ví dụ minh họa 2:

UNIT 10: CONSERVATION

LESSON 2: LISTENING

I. Aims

To help students develop listening skills.

II. Objectives

By the end of the lesson, students will be able to:

1. Knowledge:

- Know some new words about a forest fire.
- Know some causes of a great forest fire.
- Know how to put out a campfire.

2. Skills:

- Develop listening skills such as listening and numbering the events, listening for details.

- Say how a forest fire may start and what campers ought to remember when they camp in forests.

3. Attitude:

- Apply the knowledge about causes of a forest fire to learn English.
- Develop appropriate attitudes to the environment: They should criticise those who are careless with fire in forests; Everyone should be careful when they camp or when they burn bushes to clear land for farming.

III. Teaching aids

- Lesson plan, pictures.
- Projector, laptop with recording and speakers, chalk, board, textbooks.

IV. Procedure:

1. Checking Sts' attendance (1'): 10A10:

2. Checking the old lesson (3'):

T asks Sts some questions:

- What are zoos of the new kind opened for?
- May endangered species develop in zoos of the new kind?

3. New lesson

Teacher's activities	Students' activities and lesson contents
I. Warm up (3') T asks Sts to look at the two pictures and tell what has happened to the forest.	I. Warm up - Look at the pictures and tell what has happened to the forest. 

Sts may answer in Vietnamese. T helps them find exact words in English: A great forest fire. II. Before you listen (10') Applying knowledge of the environment to talk about causes of a forest fire. - Sts use the results of their home assignment to talk about causes of a forest fire. T uses the above mentioned pictures to preteach some new words. <i>(Giáo viên tiến hành dạy từ mới theo đặc trưng bộ môn)</i>	 II. Before you listen 1. Talk about causes of a forest fire Sts look at the pictures and then talk in pairs about causes of a forest fire. * Expected answers: 1. Burning for clearing land. 2. Lightning. 3. Campfires. 4. Cigarettes. 2. New words - forest → forester (n) - Heap of leaves (n.p) - Camp → camper (n) → campfire (n) - Destroy (v) - Valuable (adj) - Awful (adj) <i>(Học sinh tiến hành các bước học từ mới theo đặc trưng bộ môn)</i>
III. While you listen (22') 1. Task 1: T helps Sts find the key	III. While you listen 1. Task 1: Listen and number the events in the order you hear. Sts read the sentences and underline the key

words in the sentences. T asks Sts to listen to the recording then exchange their answers with their partners. T plays the recording again. T asks Sts to write their answers in the boxes. T calls two Sts to write their answers on the board and asks the other to give comments. <i>(Giáo viên dùng phương pháp đặc trưng của bộ môn để tiến hành dạy các phần còn lại)</i>	words in each sentence. Sts listen to the recording then tell their partners what they have heard. Sts listen to the recording again then write their answers in the boxes. Two Sts write their answer on the board. <i>1. It's unpleasant to see a great forest fire.</i> <i>2. In late summer, fire is the greatest danger to forest, and sometimes people are not allowed to go into them.</i> <i>3. A campfire near a heap of leaves may easily cause a forest fire.</i> <i>4. A forest fire destroys valuable wood, wildlife and good soil.</i> <i>5. All of us must care for our great forests and save them from fire.</i> <i>(HS nghe và thực hiện các yêu cầu trong SGK và theo hướng dẫn của GV)</i>
IV. After you listen (5') * T asks Sts to work in groups of four to answer the questions.	IV. After you listen * Sts work in groups of four to answer the questions: - What can cause a forest fire? A. A burning cigarette.

* T asks three representatives of three groups to write their answers on the board. * T asks other Sts to give remarks and gives comments on the job.	B. A campfire. C. A fire set by ethnic people to clear land for farming. D. All of the above. - What should we do to put out a campfire? - Should we set a campfire near a heap of dry leaves? * Three representatives write their answers on the board. * Sts give remarks on their friends' job.
V. Homework (1'): T assigns homework to Sts	V. Homework: - Write about causes of a forest fire. - Prepare for the next lesson.

2.3.4. Tích hợp giáo dục môi trường ở mức độ thấp

Ở một số đơn vị bài học, giáo dục môi trường không phải là mục tiêu chính của bài, tuy nhiên căn cứ vào nội dung, giáo viên có thể liên hệ, tích hợp giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh. Dưới đây là một số ví dụ về sự tích hợp giáo dục môi trường ở mức độ thấp:

a) Unit 1: A day in the life of ... - Lesson 3. Listening

Trong phần “*Before you listen*”, khi học sinh trả lời câu hỏi “*Is it interesting to travel by cyclo?*” giáo viên có thể kết hợp giáo dục về các phương tiện giao thông thân thiện với môi trường:

To protect the enviroment, we should travel by bus, by bicycle or just walk more often.

b) Unit 5: Technology and you - Lesson 1. Reading

Trong phần “*Before you read*”, GV có thể đưa ra câu hỏi để học sinh cùng suy ngẫm:

- *What will happen to our enviroment if there are too many electronic devices?*

c) Unit 6: An excursion - Lesson 1. Reading

GV có thể sử dụng các bức tranh sau để giới thiệu bài mới, sau đó hỏi HS một số câu hỏi như sau:



- *What can you see in the pictures?*

- *Will tourists come back if noone cleans the place?*

- *What can we do to protect our tourist destinations like Huong Pagoda?*

d) Unit 13: Films and cinema - Lesson 4. Writing

Giáo viên dạy từ “*iceberg*” thông qua bức tranh này. Kết hợp với đó, giáo viên có thể nói thêm về sự nóng lên toàn cầu làm băng ở địa cực tan chảy ngày càng nhiều.



2.3.5. Đổi mới kiểm tra đánh giá một cách phù hợp

Việc kiểm tra, đánh giá cần được đổi mới theo một số hướng sau đây:

- Kiểm tra đánh giá ngay trong quá trình giảng dạy, chứ không chỉ dừng lại ở việc kiểm tra kết quả đạt được của học sinh sau các đơn vị bài học.
- Kết hợp giữa việc giáo viên đánh giá học sinh với việc học sinh tự đánh giá, học sinh đánh giá lẫn nhau.
- Tăng cường sử dụng những lời khen ngợi đối với việc đánh giá kết quả hoạt động của học sinh. Ví dụ: “*Well done!*”; “*It’s a very good job!*” ...
- Đưa các nội dung đã tích hợp vào nội dung các bài kiểm tra.
- Kết hợp kiểm tra nhiều kỹ năng, trong đó chú trọng kiểm tra phần kỹ năng nói của học sinh. Kiểm tra, đánh giá những nhiệm vụ mà giáo viên giao cho học sinh thực hiện trước và sau bài học.

Việc đổi mới như vậy chắc chắn sẽ giúp học sinh nhận thấy được đánh giá đúng mức. Các em sẽ thấy những nỗ lực, cố gắng của bản thân được thầy cô ghi nhận. Bên cạnh đó, những nội dung đã tích hợp được đưa vào nội dung các bài kiểm tra. Chính những điều đó sẽ giúp các em HS thấy hứng thú học tập hơn.

D. KHẢ NĂNG ÁP DỤNG CỦA GIẢI PHÁP

Việc tích hợp giáo dục môi trường trong chương trình tiếng Anh lớp 10 là cần thiết vì tích hợp đã, đang và sẽ là xu thế tất yếu của giáo dục. Giáo dục môi trường là rất quan trọng, nhất là trong bối cảnh môi trường sống của chúng ta đang bị đe dọa, nguồn tài nguyên thiên nhiên đang bị cạn kiệt.

Việc tích hợp giáo dục môi trường vào chương trình là hoàn toàn khả thi, do chương trình tiếng Anh 10 hệ 7 năm, Ban cơ bản đã có riêng một chủ đề về môi trường “Nature and Environment” gồm 3 đơn vị bài học.

Những đề xuất đưa ra trong sáng kiến này có thể được áp dụng đối với các lớp khác và các đơn vị trường khác trong toàn tỉnh. Tùy điều kiện cụ thể của từng trường, trình độ nhận thức của học sinh mà giáo viên có thể thiết kế

các nhiệm vụ cụ thể phù hợp. Tuy nhiên, tích hợp giáo dục môi trường trong chương trình tiếng Anh lớp 10 nhìn chung phải được thực hiện ở 4 nội dung:

- Thiết kế hoạt động tìm hiểu bài cho học sinh chuẩn bị trước bài học.
- HS sử dụng vốn hiểu biết về môi trường và kết quả chuẩn bị trước để tham gia các hoạt động học tập trên lớp.
- Đưa ra các vấn đề để học sinh suy nghĩ, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường sau bài học.
- Gắn nội dung kiểm tra với nội dung tích hợp; tăng cường khen ngợi HS; đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá HS.

Có như vậy, chúng ta mới thu hút được sự tham gia nhiệt tình của học sinh vào từng bài học, biến giờ học tiếng Anh trở lên vui vẻ, nhẹ nhàng hơn đối với học sinh. Thông qua việc rèn luyện kỹ năng nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh, chúng ta giáo dục cho học sinh ý thức bảo vệ môi trường, giúp các em hiểu biết thêm về môi trường sống để các em trở thành những tuyên truyền viên nhỏ tuổi trong gia đình và cộng đồng.

E. HIỆU QUẢ, LỢI ÍCH THU ĐƯỢC

1. Hiệu quả thu được

Khi thực hiện đề tài, tôi đã nhận thấy sự hào hứng, sôi nổi của học sinh được nâng lên một cách rõ nét. Các em đã đầu tư thời gian lên thư viện, lên phòng máy của trường để sưu tầm thông tin chuẩn bị cho các bài học. Nhiều em thường rất rụt rè, ít nói, nay đã tham gia các hoạt động học tập tích cực hơn, đóng góp ý kiến nhiều hơn trong tiết học.

Ngoài những hiệu quả mang tính định tính như trên, để kiểm chứng hiệu quả thu được của đề tài, tôi đã tiến hành so sánh kết quả học tập của học sinh trong lớp với một lớp khác có số lượng và năng lực hiểu biết gần như tương đương thông qua các bài test ngắn về nội dung bài học và kết quả bài kiểm tra 1 tiết số 1 HKII. Kết quả cụ thể như sau:

- Lớp học thực hiện đề tài: Lớp 10A10.
- Lớp học để đối chứng: Lớp 10A9.

Lớp	Sĩ số	Dân tộc	Nữ	HS vùng ĐBK	Ghi chú
10A10	29	21	7	15	
10A9	30	20	9	16	

Kết quả cụ thể:

Test sau Bài học	Lớp 10A10 (thực hiện đề tài)				Lớp 10A9 (lớp đối chứng)			
	<i>Giỏi</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>	<i>Yếu, kém</i>	<i>Giỏi</i>	<i>Khá</i>	<i>TB</i>	<i>Yếu, kém</i>
Unit 9. Speaking	3 HS 10,3%	10 HS 34,6%	12 HS 41,3%	4 HS 13,8%	2 HS 6,7%	7 HS 23,3%	10 HS 33,3%	11 HS 36,7%
Unit 10. Listening	5 HS 17,2%	11 HS 37,9%	10 HS 34,6%	3 HS 10,3%	3 HS 10,0%	8 HS 26,7%	10 HS 33,3%	9 HS 30,0%
Unit 11. Listening	5 HS 17,2%	10 HS 34,6%	11 HS 37,9%	3 HS 10,3%	3 HS 10,0%	6 HS 20,0%	11 HS 36,7%	10 HS 33,3%
Bài 1 tiết số 1 HKII	4 HS 13,8%	12 HS 41,3%	10 HS 34,6%	3 HS 10,3%	3 HS 10,0%	7 HS 23,3%	11 HS 36,7%	9 HS 30,0%

Như vậy, việc tích hợp giáo dục môi trường trong chương trình tiếng Anh lớp 10, nếu được giáo viên chủ động tiến hành một cách có hệ thống sẽ mang lại kết quả học tập của học sinh tốt hơn. Không những học sinh chăm chỉ hơn, hứng thú hơn trong học tập mà các em còn chủ động tự học, tự tìm hiểu về nội dung bài học. Điều này đã giúp các em có kết quả học tập tốt hơn. Xa hơn nữa, những kiến thức về môi trường sẽ giúp các em có thái độ đúng đắn, biết ứng xử thân thiện với môi trường và từ đó giúp cho môi trường sống của nhà trường, của địa phương nơi các em sinh sống sẽ được bảo vệ tốt hơn.

Việc tích hợp giáo dục môi trường trong chương trình tiếng Anh 10 sẽ giúp cho học sinh cảm thấy thích thú hơn với môn học vốn được coi là rất khó

đối với học sinh đến từ các thôn, bản đặc biệt khó khăn, khi mà nhiều học sinh còn có vốn tiếng Việt chưa thực sự tốt. Hiệu quả, lợi ích từ việc tích hợp này tuy chưa nhiều nhưng chắc chắn sẽ làm tăng mức độ chuyên cần của học sinh, góp phần giảm số học sinh bỏ học do nguyên nhân học kém, một vấn đề còn đang rất bức bối của nhiều trường THPT trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tế giảng dạy nhiều năm tại các đơn vị khác nhau và việc triệt để áp dụng các giải pháp đưa ra trong đề tài tại Trường THPT Phan Đình Giót, tôi nhận thấy để đạt được hiệu quả cao hơn trong giảng dạy và giáo dục học sinh, người giáo viên cần chú trọng một số điểm cơ bản sau:

- Nghiên cứu kỹ nội dung, chương trình từng bài học để thiết kế nội dung tích hợp, thiết kế các hoạt động học tập phù hợp với đối tượng học sinh.
- Tận dụng tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường để giúp các em có cơ hội tiếp cận với các nguồn cung cấp tri thức. Tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học.
- Việc kiểm tra, đánh giá cần được đa dạng hóa, từ việc giáo viên đánh giá học sinh đến việc học sinh tự đánh giá, học sinh đánh giá lẫn nhau. Nội dung đánh giá cần gắn với những nội dung đã tích hợp. Kết hợp đánh giá nhiều kỹ năng trong quá trình học tập.
- Chú trọng giáo dục sau bài học để kết hợp giữa dạy chữ và dạy người, góp phần tạo lên nhân cách toàn diện cho học sinh.

F. PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA GIẢI PHÁP

Tích hợp giáo dục môi trường trong môn tiếng Anh lớp 10 không những góp phần nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ nói riêng mà còn góp phần không nhỏ vào việc đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên, góp phần giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường, gìn giữ và bảo tồn thiên nhiên, từ đó tạo lên những con người mới có đầy đủ đức, trí, thể, mỹ.

Đề tài là một thử nghiệm cá nhân nhưng cũng có sự đóng góp của nhiều thầy, cô giáo khác. Đề tài có thể áp dụng không chỉ tại Trường THPT Phan

Đình Giót mà có thể được áp dụng ở các trường THPT khác trên địa bàn toàn tỉnh.

G. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị trong các đợt bồi dưỡng hè, các đợt tập huấn về chuyên môn, tăng cường tập huấn cho giáo viên tiếng Anh phương pháp giảng dạy tích hợp nói chung, tích hợp giáo dục môi trường vào chương trình giảng dạy các khối lớp nói riêng.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, tổ chức cho giáo viên tiếng Anh tham quan, học hỏi kinh nghiệm giáo viên các trường lớn như Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn, Trường Phổ thông DTNT tỉnh, Trường THPT thành phố Điện Biên Phủ và các cơ sở giáo dục ở các tỉnh thành khác./.

**Xác nhận của
Trường THPT Phan Đình Giót**

Tác giả

Phí Văn Sốp

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Sách giáo khoa Tiếng Anh 10 (Hệ 7 năm)*
Nhà xuất bản giáo dục, do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành
2. *Thiết kế bài giảng Tiếng Anh 10*
Nhà xuất bản Hà nội
Tác giả: Chu Quang Bình
3. *Phương pháp dạy Tiếng Anh trong trường phổ thông*
Nhà xuất bản giáo dục
Tác giả: Nguyễn Hạnh Dung
4. *Meeting Standards Through Integrated Curriculum*
Nhà xuất bản: ASCD Books and Publications
Tác giả: Susan M. Drake and Rebecca C. Burns
5. *Một số tài liệu từ các Websites trên Internet:*
<http://www.youtube.com/watch>
<http://www.violet.vn>
<http://www.google.com/search>